

Quá khứ đơn

1. Công thức

VỚI ĐỘNG TỪ THƯỜNG:

- **Khẳng định:** S + V(quá khứ) + O.
- **Phủ định:** S + DID+ NOT + V + O.
- **Nghi vấn:** DID + S+ V+ O?

VỚI ĐỘNG TỪ TOBE:

- **Khẳng định:** S + WAS/WERE + O.
- **Phủ định:** S+ WAS/ WERE + NOT + O.
- **Nghi vấn:** WAS/WERE + S+ O?

- *Chú ý:*

I/He/She/It (số ít) + was

We/You/They (số nhiều) + were

Chú thích: S - chủ ngữ, V - động từ, O - tân ngữ.

2. Cách dùng

Thì quá khứ đơn diễn tả hành động đã xảy ra và kết thúc trong quá khứ với thời gian xác định.

Ví dụ:

- Lan cooked dinner for her family last Sunday.

(Lan nấu bữa tối cho gia đình cô chủ nhật tuần trước.)

Diễn đạt một hành động xảy ra một, một vài lần hoặc chưa bao giờ xảy ra trong quá khứ

Ví dụ:

- He visited his parents every weekend.

(Anh ấy đến thăm bố mẹ của anh ấy mỗi cuối tuần).

Diễn đạt các hành động xảy ra liên tiếp trong quá khứ

Ví dụ:

- She came home, switched on the computer and checked her e-mails.

(Cô ấy vào nhà, bật máy tính và kiểm tra emails).

Diễn đạt một hành động xen vào một hành động đang diễn ra trong quá khứ.

Ví dụ:

- When I was having breakfast, the phone suddenly rang.

(Khi tôi đang ăn sáng thì đột nhiên điện thoại reo lên).

Dùng trong câu điều kiện loại II

Ví dụ:

- If I had a million USD, I would buy that car.

(Nếu tôi là 1 tỉ phú, tôi sẽ mua chiếc xe đó).

3. Dấu hiệu nhận biết

Yesterday (*hôm qua*), last night/ last week/ last month/ last year (*tối qua/ tuần trước/ tháng trước/ năm ngoái*), ago: *cách đây - (two hours ago: cách đây 2 giờ/ two weeks ago: cách đây 2 ngày ...)*, when: *khi - (trong câu kể)*

4. Đuôi "ed" của động từ

Thông thường ta chỉ cần cộng thêm “ed” vào sau động từ. Nhưng có một số chú ý như sau:

Động từ tận cùng là "e" -> ta chỉ cần cộng thêm "d".

Ví dụ:

Type – typed, smile – smiled, agree – agreed

Động từ có MỘT âm tiết, tận cùng là MỘT phụ âm, trước phụ âm là MỘT nguyên âm -> ta nhân đôi phụ âm cuối rồi thêm "-ed".

Ví dụ:

Stop – stopped, shop – shopped, tap – tapped

NGOẠI LỆ:

Commit – committed, travel – travelled, prefer – preferred

Động từ tận cùng là "y":

- Nếu trước "y" là MỘT nguyên âm (a,e,i,o,u) ta cộng thêm "ed".

Ví dụ:

Play – played, stay – stayed

- Nếu trước "y" là phụ âm (còn lại) ta đổi "y" thành "i + ed".

Ví dụ:

Study – studied, cry – cried

Một số động từ bất qui tắc không thêm "ed".

- Có một số động từ khi sử dụng ở thì quá khứ không theo qui tắc thêm "ed". Những động từ này ta cần học thuộc.

Ví dụ:

Go – went, get – got, see – saw, buy – bought.